

Số: 01/2016/CT-UBND

Ea H'Leo, ngày 04 tháng 4 năm 2016

CHỈ THỊ

Tăng cường thực hiện quy định về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch trên địa bàn huyện Ea H'Leo

Ngày 16/02/2015, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 23/2015/NĐ-CP về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch (sau đây viết tắt là Nghị định số 23/2015/NĐ-CP). Qua hơn một năm triển khai thực hiện, công tác chứng thực đã đạt được những kết quả nhất định, hoạt động chứng thực trên địa bàn huyện đã từng bước đi vào nề nếp, trình tự, thủ tục về lĩnh vực chứng thực được đơn giản và công khai, góp phần cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân. Tuy nhiên, công tác triển khai thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP vẫn còn những hạn chế như: việc tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị định số 23/2015/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành trong cán bộ và Nhân dân chưa thực sự sâu rộng; trình độ, năng lực cán bộ làm công tác chứng thực ở cơ sở còn nhiều hạn chế; hoạt động chứng thực các hợp đồng, giao dịch ở UBND cấp xã vẫn còn nhiều lúng túng, chưa thực sự tạo điều kiện thuận lợi cho người dân ...

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 23/2015/NĐ-CP về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch trên địa bàn huyện, UBND huyện yêu cầu:

1. Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị ở huyện; UBND các xã, thị trấn:

a) Tổ chức phổ biến, quán triệt sâu rộng cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP của Chính phủ Thông tư số 20/2015/TT-BTP ngày 29/12/2015 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch và các văn bản hướng dẫn thi hành để mọi người hiểu và tự giác chấp hành; việc phổ biến, tuyên truyền phải lựa chọn nội dung, hình thức phù hợp với từng đối tượng.

b) Trong quá trình giải quyết công việc thuộc thẩm quyền, khi cá nhân, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính nộp bản sao từ sổ gốc, bản sao có chứng thực thì không được yêu cầu xuất trình bản chính để đối chiếu; trường hợp nộp bản sao không có chứng thực và xuất trình bản chính của bản sao thì người tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu, ký xác nhận trên bản sao mà không được yêu cầu cá nhân, tổ chức phải nộp bản sao có chứng thực.

c) Cơ quan có thẩm quyền chứng thực (Phòng Tư pháp, Văn phòng công chứng, UBND cấp xã) phải sắp xếp lịch, bố trí nơi làm việc thuận tiện, không đê

xảy ra hiện tượng ùn tắc, quá tải về hoạt động chứng thực. Người có thẩm quyền chứng thực phải nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công việc, không gây phiền hà, sách nhiễu; phải thường xuyên nghiên cứu thủ tục hành chính, bảo đảm giải quyết chính xác, kịp thời, thuận tiện các yêu cầu về chứng thực của mọi tổ chức, công dân.

2. Phòng Tư pháp:

a) Chủ động tham mưu, giúp UBND huyện quản lý nhà nước về công tác chứng thực tại địa phương, chú trọng thực hiện các việc sau: hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ chứng thực; kiểm tra về công tác chứng thực tại UBND xã, thị trấn; tham mưu việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm liên quan đến công tác chứng thực; niêm yết công khai các thủ tục hành chính về chứng thực thuộc thẩm quyền; thống kê, tổng hợp số liệu về chứng thực báo cáo UBND huyện, Sở Tư pháp đảm bảo kịp thời, chính xác.

b) Tổ chức thực hiện tốt các việc chứng thực thuộc thẩm quyền; ngoài việc tuân thủ các quy định của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP còn phải thực hiện pháp luật về dân sự, đất đai, nhà ở và các quy định của pháp luật có liên quan; tuân thủ đúng quy định pháp luật khi thực hiện các việc chứng thực, không đặt thêm yêu cầu, hồ sơ, thủ tục khi chứng thực hay từ chối chứng thực trái quy định, không thực hiện chứng thực chữ ký đối với các hợp đồng, giao dịch (trừ trường hợp quy định tại Điểm d Khoản 4 Điều 24 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP và các trường hợp pháp luật có quy định khác).

c) Phối hợp với Bộ phận tiếp nhận và hoàn trả kết quả huyện tổ chức tốt việc tiếp nhận yêu cầu chứng thực và trực giải quyết các yêu cầu chứng thực của người dân, hạn chế việc người dân phải đi lại nhiều lần.

d) Xây dựng đội ngũ cộng tác viên dịch thuật đủ tiêu chuẩn theo quy định; thực hiện ký hợp đồng dịch thuật với cộng tác viên dịch thuật và niêm yết công khai danh sách cộng tác viên dịch thuật tại trụ sở của Phòng Tư pháp để tạo điều kiện thuận lợi cho người có nhu cầu dịch thuật liên hệ.

đ) Đối với các yêu cầu chứng thực chữ ký của người dịch không phải là cộng tác viên, Phòng Tư pháp căn cứ theo tiêu chuẩn về trình độ người dịch theo quy định để chứng thực chữ ký.

e) Phối hợp tốt với Bộ phận tiếp nhận và hoàn trả kết quả của huyện chứng thực chữ ký theo quy định tại Khoản 3 Điều 24 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP; không thực hiện chứng thực các trường hợp mà pháp luật cấm chứng thực; thực hiện việc lưu trữ sổ chứng thực, văn bản chứng thực theo quy định.

h) Trưởng phòng, Phó Trưởng Phòng Tư pháp đăng ký chữ ký khi ký chứng thực cho Sở Tư pháp.

i) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn huyện không yêu cầu chứng thực trái quy định pháp luật.

k) Việc xác định trang khi thu lệ phí chứng thực bản sao từ bản chính được thực hiện theo nguyên tắc có lợi cho người dân.

3. Phòng Nội vụ: Tham mưu UBND huyện tuyển dụng đội ngũ công chức Tư pháp-Hộ tịch cấp xã đảm bảo tiêu chuẩn trình độ, năng lực theo quy định; phối hợp với Phòng Tư pháp, UBND cấp xã đánh giá chính xác tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ công chức Tư pháp-Hộ tịch cấp xã để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác Tư pháp nói chung và công tác chứng thực nói riêng trong giai đoạn hiện nay.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Hướng dẫn UBND các xã, thị trấn thực hiện thu phí, lệ phí theo đúng quy định của Bộ Tài chính, Hội đồng nhân dân tỉnh về phí, lệ phí chứng thực; quản lý và sử dụng phí, lệ phí chứng thực theo đúng quy định.

5. Phòng Tài nguyên và Môi trường; Chi nhánh Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất: Chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức và hướng dẫn các địa phương thực hiện đúng quy định của pháp luật về đăng ký quyền sử dụng đất đối với các trường hợp thực hiện quyền của người sử dụng đất đã được chứng thực.

6. Các Ngân hàng, tổ chức tín dụng trên địa bàn huyện có trách nhiệm khi thực hiện các hoạt động cho vay đối với cá nhân, hộ gia đình có thể chấp tài sản vay vốn không yêu cầu người dân công chứng tại các tổ chức hành nghề công chứng mà hướng dẫn người dân tự lựa chọn chứng thực tại UBND cấp xã hoặc công chứng tại các tổ chức hành nghề công chứng theo quy định tại Luật đất đai năm 2013.

7. UBND các xã, thị trấn:

a) Tổ chức thực hiện tốt các việc chứng thực thuộc thẩm quyền; tuân thủ đúng quy định pháp luật khi chứng thực, không đặt thêm yêu cầu, hồ sơ, thủ tục khi chứng thực, không từ chối chứng thực trái quy định; giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm liên quan đến công tác chứng thực theo thẩm quyền.

b) Phân công công chức Tư pháp - Hộ tịch có đủ trình độ, kỹ năng và kiến thức pháp luật để tiếp nhận yêu cầu chứng thực và giúp việc cho Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã, thị trấn trong công tác chứng thực; chú trọng công tác bồi dưỡng nghiệp vụ chứng thực cho người có thẩm quyền chứng thực và người được phân công tiếp nhận hồ sơ chứng thực tại UBND xã, thị trấn.

c) Tổ chức tốt việc tiếp nhận yêu cầu chứng thực và trực giải quyết các yêu cầu chứng thực của người dân, hạn chế việc người dân phải đi lại nhiều lần.

d) Bảo đảm phương tiện vật chất cần thiết cho công tác chứng thực; bố trí kinh phí để thực hiện tốt và hiệu quả công tác chứng thực.

đ) Chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định về chứng thực đến Nhân dân.

e) Thu phí, lệ phí chứng thực đúng theo quy định và trên nguyên tắc có lợi cho người dân. Hướng dẫn cá nhân, hộ gia đình vay vốn tại tổ chức tín dụng để phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn theo quy định tại Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ

phát triển nông nghiệp, nông thôn thì không phải nộp lệ phí chứng thực hợp đồng thế chấp tài sản.

h) Báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình công tác chứng thực tại địa phương cho UBND huyện (thông qua Phòng Tư pháp); thực hiện việc lưu trữ sổ chứng thực, văn bản chứng thực theo quy định.

i) Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND đăng ký chữ ký khi ký chứng thực cho Sở Tư pháp.

8. Giao Phòng Tư pháp có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, theo dõi; tổng hợp, báo cáo UBND huyện về tình hình, kết quả thực hiện Chỉ thị này.

Chi thị này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày kể từ ngày ký ban hành. / *Đu*

Nơi nhận: *Mu*

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Phòng Kiểm tra văn bản QPPL - Sở Tư pháp;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Đài TT-TH huyện (đưa tin);
- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn;
- Website huyện;
- Lưu: VT, PTP(CC50b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Thăng Long